TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **385**/2025/QĐST-HNGĐ	*Hà Đông, ngày 02 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 372/2025/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 5 năm 2025 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị K, sinh năm 1981; nơi thường trú: P1703 tòa nhà hỗn hợp Trung tâm dịch vụ thương mại, số 89 Phùng Hưng, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; hiện trú tại: P601, HUD3 Tower, 121-123 Tô Hiệu, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Đỗ Quang D, sinh năm 1981; nơi thường trú: P1703 tòa nhà hỗn hợp Trung tâm dịch vụ thương mại, số 89 Phùng Hưng, phường P, quận H, thành phố Hà Nội; hiện trú tại: P601, HUD3 Tower, 121-123 Tô Hiệu, phường N, quận H, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ vào Điều 54, 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự: chị Phạm Thị K và anh Đỗ Quang D.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: : chị Phạm Thị K và anh Đỗ Quang D xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đỗ K Linh, sinh ngày 12/11/2007 và Đỗ K Lâm, sinh ngày

18/12/2012. Nếu ly hôn anh chị thỏa thuận giao cả hai con chung cho chị Phạm Thị K là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; anh Đỗ Quang D có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng)/hai con; cấp dưỡng theo tháng; kể từ khi ly hôn cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi hoặc khi có thỏa thuận, thay đổi khác.

Anh D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Tài sản chung và nợ chung : anh chị xác nhận không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa xem xét giải quyết.

- Về án phí: chị Phạm Thị K tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Được trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) chị K đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hà Đông theo biên lai thu số 0045322 ngày 20/5/2025. Chị Phạm Thị K được trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Đương sự;*
- *Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;*
- *Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;*
- *Lưu: Hồ sơ.*

THẨM PHÁN

Đào Duy Vương